

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 17-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Quyết Tiến.

Ông Trần Đình M.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra V Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát V.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1978 tại Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K và bà Ngô Thị V; có vợ là Trần Thị Lan P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-6-2019 cho đến nay.
“Có mặt”.

2. Bùi Văn V, sinh năm 1978 tại Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Đỗ Thị Th (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 32 ngày 19-7-2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định.

“Có mặt”.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1992. “Vắng mặt”.

Nơi cư trú: Thôn G, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1966; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn G, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Anh Cồ Huy L, sinh năm 1994; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Phố S, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Đội 1, Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Anh Vũ Ngọc L, sinh năm 1992; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Đội 2, Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1991. “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Đội 1, Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14-3-2019, Nguyễn Hồng Q, Bùi Thanh T và Nguyễn Ngọc L đang ngồi uống nước trong nhà anh Nguyễn Văn M ở Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. Tại đây giữa Q và L xảy ra cãi nhau về việc L có nợ Q số tiền 200.000đồng từ lâu mà chưa trả. Q đã tát một phát vào mặt L sau đó đi về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, trên đường về Q gặp nhóm L, T, Nguyễn Văn G (tức G bêu) đang đi với nhau. Q đi cùng nhóm này ra quán Thu Thủy gần chợ H, xã L để ăn uống, giải quyết mâu thuẫn giữa Q và L trước đó. Sau khi ăn xong thì Q đi cầm cổ chiếc điện thoại di động 0PP0 của mình để lấy số tiền 500.000đ và đưa cho T cầm để rủ mọi người đi hát. Sau đó T và L đi về trước còn Q và G đi đến nhà bạn G ở xã L. Sau đó cả hai lại quay về nhà anh M thì gặp T và L ở đó. G đã yêu cầu Q phải xuống quán cầm đồ trước đó để lấy thêm tiền đưa cho G nhưng Q không đồng ý, giữa G và Q có xảy ra cãi nhau thì anh M đuổi tất cả về. Sau khi về nhà, Q lấy xe đi mua thuốc lá, khi về tới ngã tư xóm T thì gặp L, G, T. Q và G tiếp tục có lời qua tiếng lại chửi nhau, hai bên xảy ra xô sát đánh nhau bằng tay chân nhưng không ai có thương tích gì. Sau đó, L, T và G rủ nhau đến quán phở Lợi Bé ở phố S, xã L để ăn còn Q thì đi về nhà. Nhưng do bức tức với G nên khoảng 19 giờ cùng ngày, Q lấy 01 chiếc đục (Dùng để đục gỗ, có chiều dài 21,5 cm, có tay cầm bằng gỗ dài 12cm, lưỡi đục bằng kim loại màu đen dài 9,5 cm, bản rộng 1,2cm) của nhà mình bỏ vào túi quần bên phải và đi xe mô tô đến nhà bạn là Bùi Văn V ở Xóm T, xã L. Khi gặp V, Q kể lại việc mình bị G đánh cho V nghe, V nói với Q “để xem

nó ở đâu, tao ra đứng cho mày tát nó” (Q không nói với V là Q mang theo đũa trong người). Do quen biết G từ trước nên V lấy điện thoại di động của mình gọi cho G và biết G đang ở quán phở Lợi Bé. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô Dream BKS 19X1- 8652 của mình chở Q đến quán phở Lợi Bé thì gặp G, T và L đang ở đó. V dừng xe trước cửa quán thì G thấy vậy đi ra cách đầu xe mô tô khoảng 2 đến 3m. Khi V và Q vừa xuống xe thì V hỏi G “Mày có biết Q là bạn tao không, tại sao mày đánh nó”, G trả lời “ Em không biết, Q sai với L thì em đứng ra can ngăn rồi em và Q đánh nhau”. Lúc này V tiến về phía G và giơ hai tay lên định đánh G thì G dùng hai tay của G giữ được cả hai tay V. Trong lúc V và G đang giữ tay nhau, giằng co xô đẩy thì Q từ phía sau V tiến đến phía bên trái G, dùng tay phải rút chiếc đũa mang theo đâm 3 đến 4 phát vào phía sau lưng và gáy G. Do V và G đang giằng co xô đẩy nhau nên cả 3 người cùng bị ngã xuống mặt sân, lúc này V và Q đè lên người G, G ở tư thế nằm ngửa và co chân lại nên Q tiếp tục dùng đũa đâm 1 đến 2 phát vào phía sau người G, trong đó phát cuối cùng vào vùng giữa háng của G, G vùng bỏ chạy ra Quốc lộ 10 sau đó được T đưa đi bệnh viện cấp cứu. Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V bỏ đi về.

Ngày 22-3-2019, anh Nguyễn Văn G có đơn đề nghị đi giám định thương tích và đề nghị khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 64/19/TgT ngày 10-5-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định đã kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Văn G là 14%. Cơ chế hình thành vết thương: vật nhọn, sắc tác động gây thương tích.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng Q đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn G số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng). Anh G đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu Q phải bồi thường gì thêm.

Ngày 23-9-2019, anh G có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bùi Văn V vì lý do bị cáo V đã bồi thường thiệt hại cho anh số tiền là 10.000.000đồng. Anh G đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu Bùi Văn V phải bồi thường gì thêm. Như trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong.

Cáo trạng số 36/CT - VKSVB ngày 11-9-2019 của Viện kiểm sát nhận dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi gây thương tích cho anh G của mình đúng như nội dung đã nêu trên và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố hành vi của các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn V từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đục gỗ đã thu giữ được của Q.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Lời khai của người bị hại và những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định; Giấy chứng thương của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức và vật chứng của vụ án nên có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn với anh Nguyễn Văn G từ trước nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14-3-2019, Nguyễn Hồng Q đã nhờ Bùi Văn V giúp sức để đi đánh

anh G. Khi gặp anh G ở quán phở Lợi Bé thuộc địa phận xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, Bùi Văn V đã tiến về phía G và giơ hai tay lên định đánh G thì bị anh G dùng hai tay giữ được cả hai tay của V. Trong lúc V và anh G giằng co, xô đẩy nhau thì Q tiến đến phía bên trái G đồng thời cầm chiếc đục (Loại “đục thối” dùng để đục gỗ, có chiều dài 21,5cm, có tay cầm bằng gỗ dài 12cm, lưỡi đục bằng kim loại màu đen dài 9,5cm, bản rộng 1,2cm) đâm nhiều nhát vào phía lưng, gáy và giữa háng của anh G, gây thương tích cho anh G với tỷ lệ thương tật là 14%.

Đối chiếu hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V với những quy định của pháp luật thì hành vi đó của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật gì.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bùi Văn V nên bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Nguyễn Hồng Q là người dùng đục trực tiếp gây thương tích cho anh Nguyễn Văn G nên giữ vai trò chính. Còn Bùi Văn V tuy không trực tiếp gây thương tích cho anh G nhưng khi biết Q và G đang có mâu thuẫn với nhau, V đã không khuyên can, hòa giải mà còn có những lời nói giúp đỡ cho Q về mặt tinh thần và chở Q đi tìm đánh G nên đồng phạm với Q và giữ vai trò giúp sức.

[6]. Về đường lối xử lý về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào vị trí, vai trò, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo V lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị

cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại là anh Nguyễn Văn G đã nhận số tiền 25.000.000đồng của Nguyễn Hồng Q và số tiền 10.000.000đồng của Bùi Văn V là tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe từ các bị cáo. Nay anh G không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc đục thu giữ được của bị cáo Q là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-6-2019.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn V cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đục (Loại “đục thối” dùng để đục gỗ), có chiều dài 21,5cm, có tay cầm bằng gỗ dài 12cm, lưỡi đục bằng kim loại màu đen dài 9,5cm, bản rộng 1,2cm đã qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-9-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Bùi Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiến

